|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO YÊN BÁI** | **KỲ THI THỬ THPT QUỐC GIA NĂM 2017** |
|  | **Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử** |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** | *Thời gian làm bài:* ***50*** *phút, không kể thời gian phát đề* |
| *(Đề thi có 04 trang)* | **Mã đề thi: 008** |

**Họ, tên thí sinh**:……………………………………………………………………

**Số báo danh**:……………………………………………………………………....

**Câu 1.** Khu vực đầu tiên bùng nổ phong trào đấu tranh giành độc lập của nhân dân châu Phi là

A. Bắc Phi. B. Nam Phi C. Tây Phi. D. Đông Phi.

**Câu 2.** Trong công cuộc xây dựng kinh tế hiện nay, Việt Nam học tập được kinh nghiệm gì từ nguyên nhân phát triển kinh tế của Mĩ trong những năm 1945 – 1973?

A. Nâng cao trình độ tập trung vốn và lao động. B. Khai thác và sử dụng hợp lí nguồn tài nguyên.

C. Tăng cường đẩy mạnh hợp tác với các nước khác. D. Áp dụng khoa học – kĩ thuật hiện đại trong sản xuất.

**Câu 3.** Sự kiện nào đánh dấu tình trạng đối đầu giữa hai khối nước tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa ở châu Âu đã trở nên hòa dịu hơn?

A. Mĩ, Canađa và 33 nước châu Âu ký Định ước Henxinki (1975).

B. Hiệp định về những cơ sở quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức (1972).

C. Cuộc gặp gỡ giữa M.Goócbachốp và G.Busơ trên đảo Manta (1989).

D. Hiệp ước về hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa giữa Mĩ và Liên Xô (1972).

**Câu 4.** Nguyên nhân chủ yếu nào dẫn đến Nhật Bản liên minh chặt chẽ với Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Để được nhận viện trợ của Mĩ. B. Đảm bảo lợi ích quốc gia của Nhật Bản.

C. Giúp Mĩ thực hiện “Chiến lược toàn cầu”. D. Chống lại sự phát triển của chủ nghĩa cộng sản.

**Câu 5.** Chọn đáp án đúng thể hiện mối quan hệ giữa cột thời gian A và nội dung B

|  |  |
| --- | --- |
| A | B |
| 1) 12/3/1947  2) 12/1989  3) 8/1975  4) 26/5/1972 | a) Cuộc gặp gỡ của M.Góocbachốp và G.Bus.  b) Liên Xô và Mĩ kí hiệp ước về việc hạn chế hệ thống tên lửa.  c) Mĩ đưa ra học thuyết Truman.  d) Định ước Henxiki được kí kết. |

A. 1-c, 2-a, 3-d, 4-b B. 1-a, 2-b, 3-c, 4-d C. 1-d, 2-c, 3-b, 4-a C. 1-a, 2-c, 3-d, 4-b

**Câu 6.** Từ năm 1973 đến nay, cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại chủ yếu diễn ra trên lĩnh vực

A. kinh tế. B. công nghiệp. C. khoa học. D. công nghệ.

**Câu 7.** Nội dung nào dưới đây **không** phải là đường lối đối ngoại của Liên Xô sau chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Bảo vệ hòa bình an ninh thế giới.

B. Viện trợ, giúp đỡ nhiều nước xã hội chủ nghĩa.

C. Ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

D. Mở rộng liên minh quân sự ở châu Âu, châu Á và Mĩ Latinh.

**Câu 8.** Thành tựu nổi bật trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở các nước Đông Âu từ năm 1950 -1975 là

A. tự phóng được vệ tinh nhân tạo.

B. đi đầu về công nghiệp điện hạt nhân.

C. từ những nước nghèo đã trở thành các quốc gia công - nông nghiệp.

D. từ những nước nghèo đã trở thành các nước công nghiệp mới (NICS).

**Câu 9.** Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng hoàn cảnh ra đời của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Các quốc gia vừa giành độc lập. B. Các quốc gia còn gặp nhiều khó khăn.

C. Các nước đã phát triển mạnh mẽ về kinh tế. D. Mĩ muốn biến Đông Nam Á thành “sân sau” của mình.

**Câu 10.** Quốc gia nào ở Đông Nam Á trở thành “con rồng” kinh tế của châu Á?

A. Inđônêxia. B. Xingapo. C. Philippin. D. Thái Lan.

Câu 11. Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng hoàn cảnh diễn ra Hội nghị Ianta

A. Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn kết thúc. B. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

C. Chiến tranh thế giới thứ hai diễn ra ác liệt. D.Chiến tranh thế giới thứ hai đã kết thúc.

Câu 12. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa được thành lập

A. ngày 1/09/1949. B. ngày 1/10/1948. C. ngày 1/10/1949. D. ngày 1/11/1949

**Câu 13.** Giai cấp công nhân Việt Nam có nguồn gốc chủ yếu nhất từ

A. những tư sản bị phá sản. B. những tầng lớp tiểu tư sản bị chèn ép.

C. những thợ thủ công bị thất nghiệp D. những người nông dân bị tước đoạt ruộng đất.

**Câu 14.** Nguyễn Ái Quốc đã tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho nhân dân Việt Nam sau khi

A. tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.

B. tham gia thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa.

C. đọc Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin.

D. gửi Bản yêu sách của nhân dân An Nam đến Hội nghị Véc xai.

**Câu 15**. Tổ chức nào dưới đây là của tiểu tư sản trí thức Việt Nam?

A. Đảng Lập hiến. B. Đảng cộng sản. C. Đảng Tân Việt. D. Đảng Thanh niên.

**Câu 16.** Điểm khác trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên (tháng 1 - 1930) với Luận cương chính trị (tháng 10 – 1930) của Đảng là

A. lực lượng cách mạng là công nhân, nông dân, tiểu tư sản, trí thức.

B. lãnh đạo cách mạng là giai cấp công nhân với đội tiên phong là Đảng Cộng sản.

C. xác định mối quan hệ giữa cách mạng Đông Dương với cách mạng thế giới.

D. cách mạng Việt Nam trải qua hai giai đoạn cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng xã hội chủ nghĩa.

**Câu 17**. Đặc điểm nổi bật của nền kinh tế Việt Nam từ năm 1929 đến năm 1933 là

A. có sự phục hồi. B. khủng hoảng, suy thoái.

C. có sự phát triển. D. phát triển xen kẽ với khủng hoảng.

**Câu 18**. Khối liên minh được hình thành trong phong trào cách mạng 1930 - 1931 ở Việt Nam là

A. liên minh công - nông. B. liên minh công nhân - tư sản.

C. liên minh nông dân - tư sản. D. liên minh công nhân - tiểu tư sản.

**Câu 19.** Nội dung nào dưới đây là yếu tố khách quan tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh của nhân dân ta trong những năm 1936 – 1939?

A. Đông Dương có Toàn quyền mới.

B. Chính phủ Mặt trận Nhân dân lên cầm quyền ở Pháp.

C. Chính phủ Pháp ở Đông Dương đã quan tâm phát triển văn hóa.

D. Chính phủ Pháp ở Đông Dương đã quan tâm phục hồi kinh tế.

**Câu 20.** Tháng 6 -1940, sự kiện nổi bật trong Chiến tranh thế giới thứ hai có ảnh hưởng đến Việt Nam là

A. Nhật nhảy vào Đông Dương. B. Đức tấn công Liên Xô.

C. Nhật đánh chiếm Trung Quốc. D. Pháp đầu hàng Đức.

**Câu 21.** Hạn chế lớn nhất trong bước đầu thực hiện đường lối đổi mới đất nước (1986 – 1990) là

A. khoa học công nghệ chuyển biến chậm.

B. lực lượng sản xuất nhỏ bé, cơ sở vật chất – kĩ thuật lạc hậu.

C. những hiện tượng tiêu cực kéo dài trong bộ máy nhà nước.

D. kinh tế còn mất cân đối, lạm phát ở mức cao, hiệu quả kinh tế thấp.

**Câu 22.** Tháng 10 – 1947, thực dân Pháp mở cuộc tiến công lên Việt Bắc theo đường

A. bộ, thủy, hàng không. B. bộ, thủy, sắt.

C. bộ, sắt, hàng không. D. thủy, sắt, hàng không.

**Câu 23.** Những thành tựu của nước ta đạt được trong công cuộc đổi mới đã khẳng định

A. vị thế và vai trò quan trọng của Việt Nam trên trường quốc tế.

B. nước ta cơ bản thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

C. tầm quan trọng của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

D. đường lối đổi mới của Đảng là đúng, bước đi của công cuộc đổi mới là phù hợp.

**Câu 24.** Quân đội ta đã giành được thế chủ động trên chiến trường chính (Bắc Bộ) sau chiến thắng nào?

A. Cuộc chiến đấu ở các đô thị. B. Chiến thắng Việt Bắc thu - đông năm 1947.

C. Chiến thắng Biên giới thu - đông năm 1950. D. Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954.

**Câu 25 .** Tháng 3-1951, Mặt trận Việt Minh và Liên Việt hợp nhất thành mặt trận có tên là

A. Mặt trận Việt Minh. B. Mặt trận Liên Việt.

C. Mặt trận Dân tộc thống nhất. C. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

**Câu 26.** Kế hoạch Đờ Lát đờ Tátxinhi đã có ảnh hưởng như thế nào đến cuộc kháng chiến của ta?

A. Tạo cơ sở để ta có thể đàm phán với Pháp

B. Làm cho cuộc kháng chiến của ta thuận lợi hơn.

C. Sử dụng điểm yếu của kế hoạch để giành thắng lợi.

D. Làm cho cuộc kháng chiến của ta trở nên khó khăn, phức tạp.

**Câu 27.** Thủ đoạn nào dưới đây được Mĩ sử dụng để biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới?

A. Viện trợ cho Pháp để kéo dài và quốc tế hóa chiến tranh Đông Dương.

B. Thực hiện các điều khoản của Hiệp định Giơnevơ mà Pháp chưa thi hành.

C. Giúp đỡ nhân dân miền Nam Việt Nam khắc phục hậu quả của chiến tranh.

D. Dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm, âm mưu chia cắt lâu dài Việt Nam.

**Câu 28.** Khẩu hiệu nào dưới đây được Đảng ta đề ra ngay từ khi thành lập (1930) đã trở thành hiện thực khi hoàn thành cải cách ruộng đất (1957)?

A. “Độc lập dân tộc”. B. “Đả đảo phong kiến”.

C. “Người cày có ruộng”. D. “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc”.

**Câu 29.** Sau thất bại của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, Mĩ thực hiện chiến lược chiến tranh gì tại miền Nam Việt Nam ?

A. Chiến lược “Chiến tranh đơn phương”. B. Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”.

C. Chiến lược “Chiến tranh cục bộ”. D. Chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”.

**Câu 30.** Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 đã tạo bước ngoặt căn bản cho cuộc đấu tranh của nhân dân ta trên mặt trận ngoại giao vì

A. làm lung lay ý chí xâm lược của quân Mĩ, buộc Mĩ phải tuyên bố “phi Mĩ hóa” chiến tranh xâm lược.

B. buộc Mĩ phải chấm dứt không điều kiện chiến tranh phá hoại miền Bắc.

C. buộc Mĩ phải chấp nhận đến đàm phán ở Pari về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam.

D. giáng một đòn mạnh vào chính quyền Sài Gòn, khả năng can thiệp của Mĩ rất hạn chế.

**Câu 31.** Nhận định sau nói về ý nghĩa của thắng lợi nào?

“Thắng lợi đó mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta một trong những trang chói lọi nhất,…, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc”.

A. Giải phóng Huế - Đà Nẵng. B. Chiến thắng Điện Biên Phủ.

C. Giải phóng Sài Gòn – Gia Định. D. Kháng chiến chống Mĩ cứu nước.

**Câu 32.** Nội dung nào được thông qua trong kì họp thứ nhất Quốc hội khóa VI (1976).

A. Chú trọng khôi phục sản xuất nông nghiệp.

B. Đề ra nhiệm vụ thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ.

C. Quốc huy mang dòng chữ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

D. Nhất trí biện pháp thống nhất đất nước về mặt Nhà nước.

**Câu 33.** Sau đại thắng mùa Xuân 1975, nhiệm vụ cấp thiết hàng đầu của Việt Nam là

A. thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

B. mở rộng quan hệ giao lưu với các nước.

C. ổn định tình hình chính trị - xã hội ở miền Nam.

D. khắc phục hậu quả chiến tranh và phát triển kinh tế ở miền Bắc.

Câu 34. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đầu năm 1930 là sự kết hợp giữa các yếu tố nào?

A. Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân.

B. Chủ nghĩa Mác - Lênin với tư tưởng Hồ Chí Minh.

C. Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.

D. Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân, phong trào tư sản yêu nước.

**Câu 35.**  Nguyên tắc tư tưởng trong Chương trình hành động của Việt Nam Quốc dân đảng năm 1929 là

A. Tự do, bình đẳng, bác ái.

B. độc lập dân tộc, ruộng đất dân cày.

C. trước làm cách mạng quốc gia, sau làm cách mạng thế giới.

D. đẩy mạnh công tác tuyên truyền giác ngộ đảng viên.

Câu 36. Sự kiện mở đầu cuộc xâm lược nước ta lần thứ hai của thực dân Pháp là

A. Pháp gây hấn với chúng ta ở Hà Nội. B. Pháp bội ước gửi tối hậu thư.

C. Pháp tấn công quân ta tại trụ sở ở Nam Bộ. D. Pháp câu kết với quân Trung Hoa Dân quốc.

Câu 37. Điểm khác nhau trong một số luận điểm cơ bản của Luận cương chính trị (10 - 1930) với Cương lĩnh chính trị đầu tiên là

A. về đường lối chiến lược cách mạng.

B. về giai cấp lãnh đạo cách mạng.

C. về mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới.

D. về mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ dân tộc và dân chủ, về lực lượng cách mạng.

**Câu 38.** Nội dung nào dưới đây thể hiện ý nghĩa thắng lợi của công cuộc giải quyết giặc đói sau ngày Cách mạng tháng Tám 1945?

A. Thể hiện trách nhiệm “vì dân” của chính quyền mới.

B. Nhân dân thực hiện tốt nghĩa vụ hậu phương cho miền Nam.

C. Làm cho nhân dân phấn khởi xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc

D. Có điều kiện để đẩy mạnh phát triển kinh tế theo hướng tư bản chủ nghĩa.

Câu **39.** Cho các sự kiện sau:

1. Bầu Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa;

2. Thông qua Chính phủ liên hiệp kháng chiến;

3. Thông qua bản Hiến pháp đầu tiên.

Sắp xếp theo thời gian những biện pháp của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh xây dựng chính quyền cách mạng sau ngày 2 - 9 - 1945

A.1, 2, 3 B.2,1,3 C.3,2,1 D. 1, 3, 2

**Câu 40.** Từ tháng 3 - 1951, tổ chức có vai trò quan trọng trong việc tập hợp, đoàn kết toàn dân ta tiến hành cuộc kháng chiến chống Pháp là

A. Mặt trận Việt Minh. B. Mặt trận Liên Việt.

C. Liên minh nhân dân Việt - Miên - Lào. D. Hội Liên Việt.

-------------------------------------------------- HẾT -------------------------------------------------------